

Bản án số: 97/2024/HS-PT

Ngày: 01/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán:

Ông Phan Huy Cương

Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa:

Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuý Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1006/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 69/2024/QĐXXPT-HS ngày 18/01/2024 đối với bị cáo Bùi Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2023/HS-ST ngày 24/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo: Bùi Văn H (Tên gọi khác: H), sinh năm 1977. Nơi thường trú: Thôn TT, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H (đã chết); Con bà Tạ Thị S; Vợ là Tạ Thị C; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2011/HSST ngày 26/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị tạm giữ từ ngày 06/4/2023 đến ngày 14/4/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có 01 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 04/4/2023, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với Công an xã Minh Trí tiến hành kiểm tra hành chính

nhà Bùi Văn H tại thôn TT, xã MT, huyện SS, Hà Nội. Khi kiểm tra phát hiện H đang ngồi tại bàn gỗ trong một phòng nhỏ dưới tầng hầm, trên bàn có 01 tờ giấy kích thước khổ giấy A4 ghi nội dung các con số, trên mặt bàn có số tiền 2.205.000 đồng. Khi thấy tổ công tác, H liền ném chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Redmi 10c, vỏ màu xanh xuống nền nhà, tổ công tác tiến hành kiểm tra điện thoại phát hiện ứng dụng Zalo có nhiều tin nhắn đến và đi liên quan đến mua bán số lô, số đề. Kiểm tra trên người H phát hiện số tiền 1.810.000 đồng để trong túi áo trước ngực đang mặc. Tại bàn uống nước dưới tầng hầm phát hiện có Bùi Văn T, Bùi Hồng V, Đinh Văn B và Tạ Thị C (vợ của H) đều trú tại thôn TT, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội đang ngồi uống nước, trên bàn có sổ ghi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc và 20 mảnh giấy trắng kích thước 20x5cm. H khai nhận bán, chuyển bảng đề cho Trần Thị C ở thôn HG, xã PC, huyện SS, thành phố Hà Nội.

Kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Realme Q3 Pro của Tạ Thị C (vợ H) phát hiện tại ứng dụng Zalo, tin nhắn tài khoản “Lợi Estes” có nội dung “đề 47,74 x 25k; 56,65,34,43 x10k”, có xác nhận “ok”. C khai nhận đây là nội dung C bán số đề cho Tạ Thị L, sinh năm 1982, trú tại thôn TT, xã MT, huyện SS, Hà Nội với tổng số tiền là 90.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 tờ giấy khổ A4 ghi các số lô, số đề ngày 04/4/2023. 20 mảnh giấy trắng có kích thước 20x5 cm; 01 sổ, bìa màu xanh kích thước 26x19 cm ghi kết quả xổ số miền Bắc. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10c, vỏ màu xanh thu giữ của Bùi Văn H. Số tiền 4.015.000 đồng (Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng). 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Q3 Pro, vỏ màu đen thu giữ của Tạ Thị C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M32, vỏ màu xanh tạm giữ của Tạ Hồng Đ. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, bên trong có 01 sim Viettel số seri 8984 04800 03020 93295 tạm giữ của Trần Thị C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, vỏ màu xanh tạm giữ của Bùi Thị Hồng B. 03 cặp đề có kích thước khác nhau (02 cặp của Tạ Hồng Đ, 01 cặp của Bùi Công T).

Quá trình điều tra xác định: Do quen biết từ trước và biết C mua bán số lô, số đề nên H thỏa thuận nhận ghi số lô, số đề của các con bạc sau đó bán lại số lô, số đề cho C để hưởng tiền chênh lệch. Cụ thể, C và H thỏa thuận H sẽ được hưởng 17,5 % đối với tổng số tiền bán số đề thu được của khách, Công nhận của H 21.800 đồng/điểm lô (H bán cho các con bạc 23.000 đồng/điểm lô, hưởng lợi 1.200 đồng/điểm lô). Đối với lô xiên H hưởng lợi 25% tổng số tiền thu được của khách. Kết quả số lô, đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng 18 giờ 15 phút hàng ngày. Cụ thể số đề so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt, số lô so sánh với hai số cuối của tất cả các giải, số đề ba càng (Hưởng tiền chênh lệch như số đề) so sánh ba số cuối giải đặc biệt. Tỷ lệ thắng thua được tính như sau: Đối với số lô, 1 điểm lô trúng nhận với giá 80.000 đồng; đề 1.000 đồng nhận với 80.000 đồng; lô xiên hai (trúng 2 số lô) 10.000 đồng được 100.000 đồng; lô xiên 3 (trúng 3 số lô)

10.000 đồng được 400.000 đồng; đề ba càng 10.000 đồng được 4.000.000 đồng. H sử dụng số điện thoại 0782377948 để đăng ký tài khoản Zalo với tên đại diện “Sống để học”, C sử dụng số điện thoại 0965040115 để đăng ký tài khoản Zalo với tên đại diện “Lộc phát” để chuyển bằng số lô, số đề qua lại với nhau.

Sau khi ghi được số lô, số đề của người đánh bạc ra giấy H chụp ảnh tờ giấy đó và gửi qua Zalo cho C và được C xác nhận lại “Ok”. Sau khi có kết quả thắng thua C sẽ tập hợp ghi lại số tiền đề, số tiền lô thắng thua ra giấy và chụp ảnh lại gửi qua Zalo cho H để H biết và thanh toán tiền thắng thua với C.

Cụ thể H đã bán số lô, đề và chuyển bằng cho C:

- Ngày 02/4/2023, H ghi được số lô, số đề của khách sau đó chụp ảnh lại và gửi đến tài khoản Zalo “Lộc Phát” của Trần Thị C. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, C tính toán số tiền thắng thua ra giấy sau đó chụp ảnh lại và gửi cho H với nội dung: Đ 9205 = 7594; L 59 = 1286; X 580 = 435; T 26 = 2080. Tổng số tiền H bán được số lô, số đề của khách là 11.142.000 đồng (cụ thể 59 điểm lô x 23.000 đồng = 1.357.000 đồng; tiền đề 9.205.000 đồng, tiền lô xiên 580.000 đồng). Trừ đi phần trăm chênh lệch đã thỏa thuận H phải trả cho C 9.315.000 đồng (cụ thể tiền đề 7.594.000 đồng, 59 điểm lô x 21.800 đồng làm tròn 1.286.000 đồng, tiền lô xiên 435.000 đồng). Do danh sách H chuyển có trúng được số tiền 2.080.000 đồng (26 điểm lô x 80.000 đồng = 2.080.000 đồng) nên H chỉ phải trả cho C số tiền 7.235.000 đồng, H hưởng lợi 1.827.000 đồng. Số tiền này H xin Công cho nợ. Như vậy số tiền H và C sử dụng vào việc đánh bạc ngày 02/4/2023 là 13.222.000 đồng.

- Ngày 03/4/2023, cùng thủ đoạn tương tự C chụp ảnh kết quả số tiền thắng thua gửi qua zalo “Lộc phát” cho H với nội dung: X 720 = 540; Đ 7895 = 6513; L 180 = 3924; Tr 69 = 5520. Xác định tổng số tiền H bán được số lô, số đề là 12.755.000 đồng, trừ đi phần trăm chênh lệch đã thỏa thuận H phải trả cho C 10.977.000 đồng. Do danh sách H chuyển có trúng được 69 điểm lô tương đương số tiền 5.520.000 đồng nên H chỉ phải trả cho C số tiền 5.457.000 đồng. H hưởng lợi 1.778.000 đồng. Như vậy số tiền H và C sử dụng vào việc đánh bạc ngày 03/4/2023 là 18.275.000 đồng.

Cộng cả hai ngày 02/4/2023 và 03/4/2023, C yêu cầu H phải trả cho C số tiền 12.680.000 đồng. Đến chiều ngày 04/4/2023, H đã chuyển khoản trước cho Công số tiền 7.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng BIDV của H đến ngân hàng Techcombank của C. Số tiền còn lại H nợ chưa chuyển cho C.

Ngày 04/4/2023 tại nhà H đã bán số đề cho:

+ Tạ Hồng Đ mua 18 số đề gồm các số: 15, 51, 50, 59, 95, 25, 78, 87, 05, 75, 26, 62, 53, 35, 51, 07, 70, 370 với tổng số tiền 170.000 đồng, H có viết “cáp đề” cho Đ. Đ được H khuyến mại cho 10.000 đồng nên chỉ phải trả cho H 160.000 đồng. Đ đã chuyển khoản từ ngân hàng BIDV của Đ đến tài khoản ngân hàng BIDV của H số tiền 120.000 đồng và đưa tiền mặt 40.000 đồng trực tiếp cho H.

+ Bùi Công T mua số lô 59 x 10 điểm tương đương với số tiền 230.000 đồng, H có viết “cáp đề” cho T. T đã trả tiền trực tiếp cho H.

+ Bùi Thị Hồng B mua số lô 69, 11, 88, 55, 35, 11, 33 với tổng số 124 điểm tương đương với số tiền 2.728.000 đồng. B đã chuyển khoản trước cho H số tiền 1.930.000 đồng từ ngân hàng Mbbank của B đến ngân hàng BIDV của H. B còn nợ lại H số tiền 798.000 đồng.

Ngoài ra, H còn bán số lô, đề cho khách đi đường không rõ tên, địa chỉ cụ thể với 366 số đề, 08 số lô (Đã bao gồm số lô, số đề H bán cho Tạ Hồng Đ và Bùi Công T) ghi trong bảng đề giấy A4 mà cơ quan công an thu giữ với tổng số tiền tương đương là 4.015.000 đồng. Trước khi bị cơ quan công an kiểm tra H đã gửi 04 tin nhắn mua bán các số lô, số đề mà H ghi bán được của các con bạc cụ thể 01 hình ảnh cáp đề với tổng số tiền 110.000 đồng; 01 cáp đề với tổng số tiền 225.000 đồng; 01 hình ảnh tin nhắn qua zalo với tên đại diện “Thục Tính” với tổng số tiền 520.000 đồng và 08 số đề với tổng số tiền 80.000 đồng qua Zalo “Lộc phát” cho nhưng chưa được C đồng ý xác nhận. Đối với khách đến mua số lô, đề trực tiếp H sẽ viết “cáp đề” trả cho khách.

Đối với Tạ Hồng Đ, Bùi Công T, Bùi Thị Hồng B có hành vi đánh bạc thông qua hình thức mua số lô, số đề ngày 04/4/2023, trong đó: Số tiền Đ dùng để đánh bạc là 170.000 đồng; Số tiền T dùng để đánh bạc là 230.000 đồng; Số tiền B dùng để đánh bạc với H là 2.728.000 đồng. Các đối tượng trên đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về các tội Đánh bạc, tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên ngày 19/6/2023, Công an huyện Sóc Sơn quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, T, B mỗi người 350.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn H số tiền 3.500.000 đồng về hành vi bán số lô, số đề, bảng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề, giao lại cho người khác để hưởng hoa hồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 226/2023/HS-ST ngày 24/10/2023 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án phạt tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2023 đến ngày 14/4/2023.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Trần Thị C, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 01/11/2023, bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã

thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về tội danh, hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”. Tuy nhiên xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa quyết định của bản án sơ thẩm theo hướng giảm mức hình phạt tù cho bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 07 tháng tù đến 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Văn H công nhận bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 02/4/2023 và ngày 03/4/2023, bị cáo Trần Thị C và bị cáo Bùi Văn H có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với tổng số tiền đánh bạc là 31.497.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2023/HS-ST ngày 24/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn H, Hội đồng xét xử nhận định:

Bị cáo Bùi Văn H về nhân thân đã bị xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” và bị xử phạt 10.000.000 đồng năm 2011. Tuy nhiên, bản này đã được xóa án tích từ lâu. Bị cáo có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong 02 ngày thuộc

trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên, nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét về vai trò của bị cáo Bùi Văn H trong vụ án này là người trực tiếp ghi số lô, số đề sau đó chuyển cho bị cáo Trần Thị C nên bị cáo giữ vai trò thấp hơn bị cáo Trần Thị C.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã có ý thức chủ động chấp hành quyết định của bản án hình sự sơ thẩm, hoàn thành nghĩa vụ nộp số tiền hưởng lợi bất chính và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách, để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2023/HS-ST ngày 24/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 10 (Mười) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 01/02/2024.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Sóc Sơn;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- TAND huyện Sóc Sơn;
- CQTHADS huyện Sóc Sơn;
- UBND xã Minh Trí, H. Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu